

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính huyện Phong Thổ năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 2943/KH-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh về chương trình cải cách hành chính tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 5237/KH-UBND ngày 24/12/2024 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Lai Châu năm 2025; Kế hoạch số 99-KH/HU ngày 24/8/2021 của Huyện ủy Phong Thổ về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 20/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 2663/KH-UBND ngày 08/11/2021 của UBND huyện về cải cách hành chính nhà nước huyện Phong Thổ giai đoạn 2021-2030, Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính huyện Phong Thổ năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai hiệu quả Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước trên địa bàn huyện đảm bảo đúng lộ trình quy định tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021-2030; Các kế hoạch của Huyện ủy, UBND huyện về thực hiện chương trình công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030.

- Xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao chất lượng phục vụ, đảm bảo liên thông, đồng bộ, thống nhất thực hiện hiệu quả công tác quản lý của các cơ quan Nhà nước và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực, uy tín trong thực hiện nhiệm vụ; hệ thống cơ quan hành chính Nhà nước các cấp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Xác định người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước các cấp.

2. Yêu cầu

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành, sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2025 đảm bảo khoa học, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả; đồng thời nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện

nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị.

- Các nhiệm vụ cải cách hành chính phải cụ thể theo từng lĩnh vực, xác định kết quả cần đạt được, mốc thời gian hoàn thành, phân công rõ trách nhiệm cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp chịu trách nhiệm thực hiện. Bố trí đủ nguồn lực và có các giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính thực tiễn, khả thi của Kế hoạch.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU TRONG NĂM 2025

1. Công tác Chỉ đạo điều hành

- Thực hiện tự đánh giá Chỉ số cải cách hành chính huyện Phong Thổ năm 2024 đảm bảo theo quy định của tỉnh, hướng dẫn của Sở Nội vụ. 100% UBND các xã, thị trấn được đánh giá, xếp hạng chỉ số cải cách hành chính.

- Tối thiểu 30% số cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn được kiểm tra cải cách hành chính, kết hợp kiểm tra tổ chức bộ máy, kỷ luật, kỷ cương trong năm 2025.

- Phối hợp thực hiện điều tra xã hội học xác định chỉ số cải cách hành chính của huyện, chỉ số hài lòng của người dân trên địa bàn huyện.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền CCHC trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đổi mới cách thức tuyên truyền CCHC với nhiều hình thức phong phú, hiệu quả.

2. Cải cách thể chế

- Trên 95% các văn bản quy phạm pháp luật của huyện được ban hành đảm bảo đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tiễn của huyện, mang tính khả thi cao.

- 100% các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành được kiểm tra, rà soát để kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- 100% TTHC được công bố, công khai niêm yết tại Bộ phận Một cửa các cấp theo đúng quy định; 100% hồ sơ quá hạn giải quyết có văn bản xin lỗi người dân, tổ chức; 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức được giải quyết đảm bảo theo quy định

- Đảm bảo 100% Dịch vụ công trực tuyến đáp ứng đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần và tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 95% (*tính theo Bộ Chỉ số Phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công*); tỷ lệ hồ sơ TTHC cấp huyện, cấp xã tiếp nhận trong năm được giải quyết trước và đúng hạn đạt trên 98%.

- Tối thiểu 70% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến; trong đó, tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt hoặc vượt mục tiêu năm 2025 của Chính phủ giao.

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC đạt tối thiểu mục tiêu Chính phủ giao.

- Tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp tăng tối thiểu 20% so với năm 2024; tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%.

- 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- Cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC, trong đó cắt giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết TTHC (*Thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính*).

- 100% TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai và cập nhật kịp thời; rà soát 100% TTHC nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý được rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa bảo đảm cắt, giảm, đơn giản hóa ít nhất 20% TTHC và cắt giảm ít nhất 20% chi phí tuân thủ TTHC (*Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ*).

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Hợp nhất, sáp nhập, giải thể một số cơ quan, đơn vị sự nghiệp theo sự chỉ đạo của Bộ Chính trị về sắp xếp, tổ chức, tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị. Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập; giảm đầu mối, phần đầu chỉ còn các đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ quản lý nhà nước và các đơn vị cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu.

- Tiếp tục thực hiện giảm biên chế công chức, biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước, phần đầu đến năm 2026 giảm 5% biên chế công chức, 10% biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021.

5. Cải cách chế độ công vụ

Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

6. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác quản lý, sử dụng tài sản công theo chỉ đạo của tỉnh, đặc biệt là công tác tổng kiểm kê tài sản công.

- Tiếp tục thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ.

Tiếp tục đôn đốc thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán Nhà nước về tài chính, ngân sách.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Tỷ lệ phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước đạt 100%, tỷ lệ triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ của các cơ quan nhà nước đạt 100%.

- 50% các ứng dụng có dữ liệu dùng chung được kết nối, sử dụng qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP), 100% các ứng dụng có dữ liệu dùng chung được kết nối, sử dụng qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP).

- 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ huyện đến xã.

III NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cải cách hành chính, tập trung tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của huyện tuyên truyền Đề án 06 và các dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số. Đổi mới, đa dạng các phương pháp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đảm bảo phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng địa bàn, phù hợp đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

2. Thực hiện tự chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) huyện năm 2024 đảm bảo theo quy định của Sở Nội vụ. Tổ chức đánh giá, xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính năm 2024 của các xã, thị trấn. Phối hợp điều tra xã hội học đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính năm 2025.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, kỷ cương, kỷ luật hành chính; kiểm tra công tác cải cách hành chính, các nội dung, nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông của UBND cấp huyện, cấp xã. Kiểm soát chặt chẽ hoạt động Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã.

- Tăng cường công tác tiếp công dân, đối thoại với các doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, giải quyết những khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục nghiên cứu, triển khai, nhân rộng các mô

hình, sáng kiến cải cách hành chính có hiệu quả trên địa bàn huyện.

3. Nâng cao tính chủ động, hiệu quả trong công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo tính đồng bộ, hợp hiến, hợp pháp và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Từng bước hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện khai thông nguồn lực, thu hút các nhà đầu tư, ưu tiên nghiên cứu sửa đổi, hoàn thiện đề nghị ban hành mới một số chính sách, tạo điều kiện để thu hút các nhà đầu tư vào thực hiện các dự án trên địa bàn huyện. Tăng cường vai trò phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và vai trò giám sát của cá nhân, tổ chức trong thi hành pháp luật.

4. Thực hiện quyết liệt trong cải cách thủ tục hành chính, tập trung triển khai có hiệu quả Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn huyện, Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến; thực hiện việc rà soát, tái cấu trúc quy trình, đề xuất tích hợp để cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi chức năng quản lý, thẩm quyền giải quyết đáp ứng yêu cầu trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn huyện Phong Thổ theo hướng đề xuất loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; đặc biệt cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh. Thực hiện phân cấp các TTHC thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật, bảo đảm phù hợp, khả thi nhằm giảm tầng nấc, khâu trung gian, tạo thuận lợi, giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp. Phát huy hiệu quả các kênh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành.

5. Tiếp tục rà soát, hợp nhất, sáp nhập, giải thể một số cơ quan, đơn vị theo sự chỉ đạo của Bộ Chính trị về sắp xếp, tổ chức, tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả; tập trung rà soát, sắp xếp tổ chức không đủ biên chế tối thiểu để thành lập tổ chức bộ máy, các tổ chức hoạt động không hiệu quả, có chức năng, nhiệm vụ tương đồng. Kịp thời điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ cho phù hợp sau khi sắp xếp, kiện toàn để đảm bảo không ảnh hưởng đến thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Quyết định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022 và Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế và tinh giản biên chế. Thực hiện tinh giản biên chế có trọng tâm, trọng điểm và phù

hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức, cơ quan, đơn vị; đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ nhằm tinh gọn bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp.

- Tăng cường phân cấp hợp lý gắn với quyền hạn và trách nhiệm. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế của các cơ quan đơn vị.

6. Tiếp tục triển khai áp dụng vị trí việc làm để xác định biên chế, chỉ tiêu nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, tuyển dụng, bố trí, sử dụng, quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng và đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm; cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, ngạch công chức, danh nghề nghiệp viên chức, trình độ đào tạo cho phù hợp. Thực hiện đảm bảo chặt chẽ các quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức.

Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấp hành nghiêm kết luận, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của các cơ quan, địa phương. Tăng cường công tác kiểm tra hoạt động công vụ, nhất là kiểm tra đột xuất; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; thanh tra, kiểm tra nội bộ để kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân làm tốt, xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân làm chưa tốt. Kịp thời rà soát, thay thế hoặc điều chuyển sang công việc khác đối với cán bộ, công chức năng lực yếu, không dám làm, né tránh, dùn đẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm, đê tri trệ và không đáp ứng yêu cầu công việc được giao.

7. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao trách nhiệm, hiệu quả công tác quản lý, sử dụng tài sản công. Tiếp tục thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ.

Nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí đối với các cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập; phân loại và giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập. Đôn đốc thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán Nhà nước về tài chính, ngân sách.

8. Cân đối, bố trí ngân sách hàng năm để thực hiện các nhiệm vụ đầu tư hạ tầng kỹ thuật và hoạt động ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, phục vụ xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số và hoàn thiện kết nối giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của huyện với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của tỉnh theo quy định. Thực hiện tốt các chính sách thu hút đầu tư hạ tầng kỹ thuật và hoạt động ứng dụng CNTT và các chính sách liên quan phục vụ chuyển đổi số, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số. Triển khai, phát

triển nền tảng ứng dụng trên thiết bị di động hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ, tiện ích trong Chính quyền điện tử, Chính quyền số. Xây dựng và triển khai có hiệu quả các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của các cơ quan nhà nước..

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn được giao chủ trì, phối hợp thực hiện các nội dung, nhiệm vụ (*theo Phụ lục kèm theo*), thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, thực hiện đảm bảo hoàn thành tốt các nhiệm vụ đề ra.

- Cụ thể hóa chỉ tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch cải cách hành chính này và bố trí kinh phí triển khai thực hiện.

- Thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ (quý I, 6 tháng, quý III, năm) theo quy định về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) theo Công văn số 541/UBND-NV ngày 11/5/2022 của UBND huyện về hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo công tác cải cách hành chính định kỳ.

2. Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện cho UBND huyện, Sở Nội vụ theo quy định.

3. Đối với các nội dung là nhiệm vụ thường xuyên, các cơ quan, đơn vị, địa phương bố trí kinh phí hợp lý cho hoạt động cải cách hành chính phù hợp với tình hình thực tế của từng cơ quan, đơn vị. Đối với một số nhiệm vụ trọng tâm của kế hoạch này các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì lập dự toán, phối hợp với Phòng Tài chính – Kế hoạch thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của UBND huyện Phong Thổ./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (B/c);
- Thường trực Huyện ủy;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đơn vị huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Bảo Trung

CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH HUYỆN PHONG THỔ NĂM 2025
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 366/KH-UBND ngày 24/12/2024 của UBND huyện Phong Thổ)

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH (5 mục tiêu, 10 nhiệm vụ, 11 hoạt động)						
1	Mục tiêu 1: Công tác tuyên truyền được thực hiện kịp thời, thường xuyên, hiệu quả	Nhiệm vụ 1: Tuyên truyền CCHC trên Đài Truyền thanh huyện, trạm phát sóng các xã, thị trấn; băng zôn, khẩu hiệu...; trên trang thông tin điện tử huyện; các nhóm Zalo	Hoạt động 1: Ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2025	Kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các cơ quan có liên quan	Tháng 1-2
			Hoạt động 2: Xây dựng các chuyên mục, tin bài... tuyên truyền về cải cách hành chính, tăng cường các tin video về kết quả cải cách hành chính trên địa bàn huyện	Tin, bài, ảnh, video, phóng sự...	Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thông huyện; Ban biên tập Trang Thông tin điện tử huyện; Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	Các cơ quan, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn	Trong năm
		Nhiệm vụ 2: Kịp thời triển khai các văn bản chỉ đạo CCHC mới nhất của Trung ương, của tỉnh, huyện thông qua hệ thống quản lý văn bản điều hành	Hoạt động 3: Tổng hợp các văn bản chỉ đạo CCHC của Trung ương, tỉnh, huyện gửi các cơ quan, đơn vị, địa phương trong huyện để tuyên truyền cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	Văn bản, tài liệu	Phòng Nội vụ	Các thành viên Ban Chỉ đạo CCHC huyện, Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Trong năm

2	Mục tiêu 2: Duy trì, cải thiện Chỉ số (PAR INDEX) huyện Phong Thổ	Nhiệm vụ 3: Triển khai tự chấm điểm chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2024 của UBND huyện đảm bảo theo kế hoạch của Sở Nội vụ	Hoạt động 4: Tự chấm điểm và gửi Báo cáo kết quả tự chấm điểm Chỉ số PAR INDEX huyện Phong Thổ năm 2024 đảm bảo thời gian	Báo cáo tự đánh giá chấm điểm cấp huyện	Phòng Nội vụ	Các Phòng: Tài chính - Kế hoạch, Tư pháp, Văn hóa và Thông tin, Kinh tế và Hạ tầng, Trung Tâm VH TT và TT, Văn phòng HĐND-UBND huyện và các cơ quan liên quan	Quý I (Theo kế hoạch của tỉnh)
		Nhiệm vụ 4: Triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao chỉ số CCHC năm 2025	Hoạt động 5: Ban hành kế hoạch cải thiện, nâng cao chỉ số CCHC năm 2025	Kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các thành viên Ban Chỉ đạo CCHC huyện, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Quý III (sau khi công bố chỉ số CCHC của tỉnh, huyện)
		Nhiệm vụ 5: Phối hợp thực hiện điều tra xã hội học xác định Chỉ số CCHC của huyện; chỉ số hài lòng của người dân trên địa bàn huyện.	Hoạt động 6: Phối hợp thực hiện điều tra xã hội học	Các văn bản phối hợp điều tra Xã hội học; Phiếu điều tra	Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu; Phòng Nội vụ	Bru điện huyện, các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Theo Kế hoạch của Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu
3	Mục tiêu 3: 100% UBND các xã, thị trấn được đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính	Nhiệm vụ 6: Triển khai đánh giá chỉ số cải cách hành chính năm 2024 của UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.	Hoạt động 7: Thẩm định kết quả tự chấm điểm của các xã, thị trấn	Các văn bản triển khai, hướng dẫn, đôn đốc	Phòng Nội vụ	Hội đồng thẩm định chỉ số CCHC của huyện; UBND các xã, thị trấn	Quý I,II
		Nhiệm vụ 7: Công bố Chỉ số CCHC năm 2024 của các xã, thị trấn	Hoạt động 8: Tổ chức Hội nghị công bố.	Giấy mời; Quyết định công bố	Phòng Nội vụ	Văn phòng UBND huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II, III

4	Mục tiêu 4: Tối thiểu 30% số cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn được kiểm tra cải cách hành chính, kết hợp kiểm tra tổ chức bộ máy, công vụ	Nhiệm vụ 8: Kiểm tra công tác cải cách hành chính, công vụ năm 2025	Hoạt động 9: Ban hành Kế hoạch kiểm tra, Thông báo kiểm tra, tổ chức kiểm tra	Kế hoạch, báo cáo, thông báo kết luận kiểm tra của UBND huyện	Phòng Nội vụ; Đoàn kiểm tra CCHC	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Xong trước tháng 12/2025
5	Mục tiêu 5: Tăng cường hoạt động đối thoại của lãnh đạo huyện với người dân, doanh nghiệp	Nhiệm vụ 9: Tổ chức Hội nghị gặp mặt, đối thoại với doanh nghiệp	Hoạt động 10: Ban hành Kế hoạch tổ chức Hội nghị gặp mặt, đối thoại doanh nghiệp	Kế hoạch	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm
		Nhiệm vụ 10: Xử lý, đề xuất, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp	Hoạt động 11: Ban hành văn bản chỉ đạo giải quyết những đề xuất, kiến nghị của người dân doanh nghiệp tại cuộc đối thoại	Các văn bản chỉ đạo	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Trong năm
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ (3 mục tiêu, 3 nhiệm vụ, 6 hoạt động)						
1	Mục tiêu 1: Trên 95% các văn bản quy phạm pháp luật của huyện được ban hành đảm bảo đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương	Nhiệm vụ 1: Xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật của các cấp chính quyền trên địa bàn huyện; đảm bảo kịp thời; đúng trình tự thủ tục ban hành; phù hợp với quy định của cấp trên và tình hình thực tế của địa phương	Hoạt động 1: Ban hành các văn bản QPPL trên địa bàn huyện đảm bảo đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương	Văn bản QPPL được ban hành theo thẩm quyền	Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm
2	Mục tiêu 2: 100% các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành được kiểm tra, rà soát để kịp thời phát hiện và		Hoạt động 2: Rà soát văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện	Kế hoạch, Báo cáo về công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật	Phòng Tư pháp	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện	Trong năm

	xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp		Hoạt động 3: Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền	Kế hoạch, Báo cáo về công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật	Phòng Tư pháp	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện	Trong năm
3	Mục tiêu 3: Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác thi hành pháp luật	Nhiệm vụ 2: Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật	Hoạt động 4: Tổ chức các Hội nghị phổ biến pháp luật: Đăng tải, công khai thông tin trên trang thông tin điện huyện...	Kế hoạch/Báo cáo kết quả việc phổ biến, giáo dục pháp luật	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn	Trong năm
		Nhiệm vụ 3: Thực hiện đầy đủ 03 hoạt động về theo dõi thi hành pháp luật theo quy định của Nghị định 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2021 của Chính phủ; Nghị định 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của CP	Hoạt động 5: Thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật	Kế hoạch, Báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn	Trong năm
			Hoạt động 6: Thực hiện công tác kiểm tra tình hình thi hành pháp luật				
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (4 mục tiêu, 4 nhiệm vụ, 4 hoạt động)						
1	Mục tiêu 1: Tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp tăng tối thiểu 20% so với năm 2024; Tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%.	Nhiệm vụ 1: Triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính	Hoạt động 1: Thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; Quyết định phân công, kiện toàn công chức tại Bộ phận Một cửa.	Văn phòng HĐND - UBND huyện	Các phòng chuyên môn, đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn	Trong năm

2	<p>Mục tiêu 2: Tối thiểu 70% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên</p>	<p>Nhiệm vụ 2: Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND huyện</p>	<p>Hoạt động 2: Tuyên truyền, hướng dẫn người dân, tổ chức thực hiện nộp hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử</p>	<p>Hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận và giải quyết trên môi trường điện tử</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn</p>	<p>Văn phòng HĐND-UBND huyện</p>	<p>Trong năm</p>
3	<p>Mục tiêu 3: Rà soát 100% TTHC nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý, đề xuất phương án đơn giản hóa đảm bảo cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 20% quy định, TTHC và cắt ít nhất 20% chi phí tuân thủ TTHC</p>	<p>Nhiệm vụ 3: Trước ngày 01/01/2026. 100% TTHC nội bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, UBND cấp xã được rà soát, đơn giản hóa, đảm bảo đạt tỷ lệ cắt giảm tối thiểu 20% TTHC và 20% chi phí tuân thủ TTHC.</p>	<p>Hoạt động 3: Ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước năm 2025</p>	<p>Báo cáo rà soát, đánh giá TTHC; tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục hành chính theo sự chỉ đạo của tỉnh</p>	<p>Các phòng chuyên môn, đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn</p>	<p>Văn phòng HĐND - UBND huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan</p>	<p>Trong năm</p>
4	<p>Mục tiêu 4: Đảm bảo 100% thủ tục hành chính được công bố, công khai niêm yết tại Bộ phận một cửa các cấp theo đúng quy định, đảm bảo hồ sơ giải quyết TTHC trả trước và đúng hạn đạt trên 98% trở lên, mức độ hài lòng người dân, tổ chức đạt tối thiểu 90% trở lên</p>	<p>Nhiệm vụ 4: Công khai TTHC đúng quy định và thực hiện giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo quy trình, hồ sơ, thủ tục, rút ngắn thời gian giải quyết</p>	<p>Hoạt động 4: Rà soát, cập nhật kịp thời các TTHC để công khai</p>	<p>Quyết định công bố TTHC; Bảng niêm yết công khai và các hình thức công khai khác theo quy định</p>	<p>Các phòng chuyên môn, đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn</p>	<p>Văn phòng HĐND - UBND huyện. Các cơ quan đơn vị có liên quan</p>	<p>Trong năm</p>

IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY (2 mục tiêu, 2 nhiệm vụ, 3 hoạt động)						
1	Mục tiêu 1: Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các tổ chức của hệ thống chính trị; giám đầu mối các tổ chức của hệ thống chính trị	Nhiệm vụ 1: Rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức các cơ quan, đơn vị, giám đầu mối tổ chức trung gian, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo nguyên tắc một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính;	Hoạt động 1: Xây dựng phương án, Đề án sắp xếp cơ quan, đơn vị theo quy định.	Kế hoạch, Quyết định	Các cơ quan, đơn vị huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã thị trấn	Phòng Nội vụ	Trong năm
		Hoạt động 2: Phương án, Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy được phê duyệt và tổ chức thực hiện	Quyết định	Các cơ quan, đơn vị huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã thị trấn	Phòng Nội vụ	Trong năm	
2	Mục tiêu 2: Thực hiện đúng quy định về quản lý, sử dụng biên chế	Nhiệm vụ 2: Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế hành chính; biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo lộ trình	Hoạt động 3: Báo cáo tình hình sử dụng biên chế năm 2025; Xây dựng Kế hoạch biên chế 2026	Báo cáo, kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý IV/2025

v	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ (1 mục tiêu, 3 nhiệm vụ, 5 hoạt động)						
1	<p>Mục tiêu 1: Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định</p>	<p>Nhiệm vụ 1: Ban hành quyết định phê duyệt danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức trong cơ quan hành chính; vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập</p>	<p>Hoạt động 1: Rà soát, đề nghị sửa đổi, bổ sung danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức trong cơ quan hành chính; vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập</p>	<p>Văn bản chỉ đạo của UBND huyện</p>	<p>Các cơ quan, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn.</p>	<p>Phòng Nội vụ huyện</p>	<p>Sau khi có hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh</p>
		<p>Nhiệm vụ 2: Tiếp tục triển khai áp dụng vị trí việc làm để xác định biên chế, chỉ tiêu nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, tuyển dụng, bố trí, sử dụng, quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng và đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức; cơ cấu lại đội ngũ cán</p>	<p>Hoạt động 2: Quyết định điều chỉnh danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức trong cơ quan hành chính; vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập</p>	<p>Quyết định</p>	<p>Phòng Nội vụ</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn.</p>	<p>Sau khi có hướng dẫn của cấp có thẩm quyền</p>
		<p>Nhiệm vụ 2: Tiếp tục triển khai áp dụng vị trí việc làm để xác định biên chế, chỉ tiêu nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, tuyển dụng, bố trí, sử dụng, quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng và đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức; cơ cấu lại đội ngũ cán</p>	<p>Hoạt động 3: Ban hành các văn bản về tuyển dụng công chức, nâng ngạch công chức; thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức</p>	<p>Kế hoạch, văn bản liên quan, ...</p>	<p>Phòng Nội vụ; các cơ quan, đơn vị có liên quan</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn.</p>	<p>Trong năm</p>

		bộ, công nghiệp viên chức, trình độ đào tạo chức, viên chức theo vị trí việc làm, ngạch công chức chức, danh nghề cho phù hợp.					
		Nhiệm vụ 3: Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ, công chức, viên chức; có chính sách khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức học tập và tự học tập, không ngừng nâng cao ý thức, trách nhiệm, trình độ và năng lực trong thi hành công vụ.	Hoạt động 4: Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2026	Kế hoạch	Phòng Nội vụ	Sở Nội vụ; trường Chính trị tỉnh; Các cơ quan chuyên môn; UBND các xã, thị trấn; các đơn vị có liên quan	Trong năm
			Hoạt động 5: Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức theo Kế hoạch của huyện	Quyết định	Phòng Nội vụ;		
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG (3 mục tiêu, 3 nhiệm vụ, 3 hoạt động)						
1	Mục tiêu 1: Triển khai có hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị	Nhiệm vụ 1: Tiếp tục triển khai cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước và cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập	Hoạt động 1: Quyết định giao tự chủ, tự chịu trách nhiệm, báo cáo thực hiện tự chủ	Quyết định	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm

2	Mục tiêu 2: Triển khai thực hiện công tác thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí	Nhiệm vụ 2: Triển khai có hiệu quả các văn bản của cấp trên	Hoạt động 2: Ban các văn bản về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Quản lý, sử dụng tài sản công có hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí	Quyết định, Báo cáo	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Trong năm
3	Mục tiêu 3: Thực hiện việc sắp xếp lý nhà đất của các cơ quan, đơn vị Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn	Nhiệm vụ 3: Lập báo cáo kê khai cơ sở nhà đất	Hoạt động 3: Phê duyệt phương án sắp xếp xử lý nhà, đất của cơ quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn	Quyết định phê duyệt phương án sắp xếp nhà đất	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Trong năm
VII	XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ (4 mục tiêu, 4 nhiệm vụ, 4 hoạt động)						
1	Mục tiêu 1: Khai thác hiệu quả các nền tảng cơ sở dữ liệu	Nhiệm vụ 1: Duy trì, sử dụng nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP)	Hoạt động 1: Duy trì, sửa dụng nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung của huyện (LGSP) để kết nối với với hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của tỉnh, sở, ngành	Các kết nối của các hệ thống của tỉnh với bộ ngành thông qua hệ thống LGSP	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Trong năm

2	<p>Mục tiêu 2: Tiếp tục sử dụng, nhân rộng Hệ thống phục vụ hội nghị giao ban, triển khai chương trình, nghị quyết trực tuyến đến cấp xã, 40% cuộc họp của Ủy ban nhân dân huyện thực hiện họp thông qua Hệ thống này</p>	<p>Nhiệm vụ 2: Triển khai Hệ thống họp và xử lý công việc</p>	<p>Hoạt động 2: Bảo đảm duy trì, vận hành hệ thống.</p>	<p>Hệ thống họp và xử lý công việc</p>	<p>Văn phòng HĐND và UBND huyện</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn</p>	<p>Trong năm</p>
3	<p>Mục tiêu 3: 80% hồ sơ công việc của cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng</p>	<p>Nhiệm vụ 3: Duy trì sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT IOFFICE</p>	<p>Hoạt động 3: Lập hồ sơ công việc trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT IOFFICE</p>	<p>Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT IOFFICE đảm bảo gửi nhận 100% văn bản điện tử trong cơ quan nhà nước.</p>	<p>Văn phòng HĐND và UBND huyện</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn</p>	<p>Trong năm</p>
4	<p>Mục tiêu 4: Phát triển chính quyền số và đảm bảo ATTT mạng</p>	<p>Nhiệm vụ 4: Bảo đảm ATTT mạng</p>	<p>Hoạt động 4: Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về an toàn, an ninh thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng. Rà soát các hệ thống thông tin để xác định cấp độ an toàn thông tin.</p>	<p>Kế hoạch Phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng</p>	<p>Phòng Văn hóa - Thông tin; Các cơ quan, đơn vị</p>	<p>Các đơn vị liên quan</p>	<p>Trong năm</p>